TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 757 /2018/HNGĐ-ST
Ngày: 01 - 11 - 2018
V/v Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy**.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Hoàng Lợi

2/ Bà Dương Thị Thu Vân

Thư ký phiên tòa : Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 531/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018, về tranh chấp "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Lưu Thị Tr, sinh năm : 1961 (Có mặt)

Địa chỉ: số 107B/1 ấp C, thị trấn TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Tạm trú: A9-10 chung cư 26 NTH, phường 1, quận GV, TP. Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Lê Thành Trọng Ngh**,** sinh năm : 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: số 107B/1 ấp Cá, thị trấn TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn và tại biên bản Toà án hoà giải, nguyên đơn là chị Lưu Thị Tr đã trình bày: Chị và anh Lê Thành Trọng Ngh kết hôn với nhau vào năm 1983, có đăng ký kết hôn. Vợ chồng anh chị sống hạnh phúc thời gian đầu, đến khoảng năm 2004 anh chị bắt đầu có mâu thuẫn và ly thân từ năm 2010 cho đến nay, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp nhau. Anh chị cũng đã nhiều

lần hòa giải mong hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có hiệu quả. Do đó, chị Trúc xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể sống chung được.

Nay về tình cảm: Chị Tr xin ly hôn với anh Ngh.

Về con chung : Chị Tr và anh Ngh có 02 người con chung tên Lê Trọng T, sinh ngày 12/3/1985 và Lê Trọng Ph, sinh ngày 09/9/1991, các con chung đều đã thành niên.

Về tài sản chung : Không có.

Về nợ chung : Không có.

Bị đơn anh Lê Thành Trọng Ngh được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và cũng không gởi bản khai cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; Hội đồng xét xử nhận định :

[I] Xét về tố tụng : Chị Lưu Thị Tr xin ly hôn với anh Lê Thành Trọng Ngh, địa chỉ: số 107B/1 ấp C, thị trấn TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, do đó đây là vụ án xin ly hôn, thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự, anh Ngh được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án để giải quyết vụ án Tòa án căn cứ Điều 227 xét xử vắng mặt anh Ngh.

[II] Xét về yêu cầu ly hôn: Chị Lưu Thị Tr và anh Lê Thành Trọng Ngh kết hôn với nhau năm 1983 có đăng ký kết hôn là tuân thủ đúng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chị Tr, anh Ngh sống hạnh phúc, đến khoảng năm 2004 anh chị bắt đầu có mâu thuẫn, nguyên nhân do anh chị bất đồng quan điểm sống, không thể hòa hợp nhau, hiện vợ chồng chị Tr, anh Ngh cũng đã ly thân nhau từ năm 2010. Xét thấy, tình cảm giữa chị Tr và anh Ngh đã có mâu thuẫn trầm trọng, anh chị có thời gian ly thân nhau nhưng không về đoàn tụ được nên chị Tr xin ly hôn với anh Nghĩa, anh Ngh biết chị Tr xin ly hôn nhưng không có ý kiến cũng không đến Tòa án để giải quyết, cho thấy anh Ngh không thiện chí hòa giải đoàn tụ. Do đó, nay chị Tr xin ly hôn với anh Ngh là có cơ sở, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Thị Tr, cho chị Lưu Thị Tr được ly hôn với anh Lê Thành Trọng Ngh.

Về con chung : Chị Tr và anh Ngh có 02 người con chung tên Lê Trọng T, sinh ngày 12/3/1985 và Lê Trọng Ph, sinh ngày 09/9/1991, các con chung đều đã thành niên nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Tài sản chung và nợ chung chung: không có, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Chị Lưu Thị Tr phải chịu án phí Hôn nhân và Gia đình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

- Căn cứ Khoản 1 Điều 35, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình,
- Căn cứ theo Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử :

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lưu Thị Tr. Cho chị Lưu Thị Tr được ly hôn anh Lê Thành Trọng Ngh.

2. Về án phí : Chị Lưu Thị Tr phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008685 ngày 15 – 8 - 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành – Tiền Giang, xem như nộp xong.

3. Chị Tr có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Anh Ngh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận bản án hoặc tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thanh Thúy